

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH GIÁ THỊ TRƯỜNG THÁNG 4 NĂM 2020

Thực hiện quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ báo cáo giá thị trường. Sở Tài chính tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình giá thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 4/2020 như sau:

I. Tổng quan tình hình giá cả thị trường tháng 4/2020

1. Diễn biến thị trường, nguyên nhân tác động đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 năm 2020 tăng 0,09% so với tháng tháng 3/2020. Trong 11 nhóm hàng hóa, có 03 Nhóm hàng hóa, dịch vụ tăng: Lương thực tăng 0,53%, Vật tư nông nghiệp tăng 0,25%, Vàng tăng 0,78%; 02 nhóm giảm: Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt giảm 0,29%, Giao thông 0,33%; 06 nhóm ổn định như: Hàng Thực phẩm, Dịch vụ Giáo dục, Giải trí và du lịch, thuốc chữa bệnh cho người, nhóm đồ uống, dịch vụ Y tế.

Nguyên nhân:

- Nhu cầu tích trữ lương thực của người dân giảm nhưng giá lương thực vẫn tăng nhẹ; Giá vật tư nông nghiệp tăng nhẹ do nhu cầu của người dân tăng.
- Vàng tăng, giảm theo xu hướng chung của thị trường trong và Thế giới.
- Giá gas được điều chỉnh giảm từ ngày 03/4/2020 theo kê khai giá của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Lai Châu (giảm 30.000đ/bình).
- Tổng Công ty xăng dầu điều chỉnh giá xăng dầu 02 lần: Ngày 13/4/2020 và ngày 28/4/2020 do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng.
- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn ra phức tạp, do đó một số dịch vụ như giá nước sinh hoạt, điện giảm, nhằm hỗ trợ người dân trong tình hình hiện nay.

2. Giá hàng hóa, dịch vụ

2.1. Lương thực, thực phẩm.

Theo điều tra, khảo sát giá thị trường tại địa bàn thành phố Lai Châu và báo cáo của các huyện, thành phố giá gạo tẻ thường, thóc tẻ thường và giá lợn hơi tháng 4/2020, cụ thể như sau:

Giá thóc, gạo tại các huyện, thành phố tương đối ổn định, riêng huyện Tân Uyên tăng nhẹ, cụ thể:

- Tại huyện Tân Uyên: Thóc tăng 1.000 đ/kg, gạo tăng 1.000 đ/kg.

Giá lợn hơi trong tháng tại các huyện, thành phố giá giao động từ 75.000-100.000đ/kg. Tại chợ trung tâm thành phố: thịt lợn thăn 200.000 đ/kg; giò lụa 170.000 đ/kg, ba chỉ 150.000 đ/kg...

Giá một số loại mặt hàng khác do phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố báo cáo, cụ thể sau:

Tại thành phố Lai Châu giá chè búp (1 tôm 2 lá): 5.000đ/kg; Giá một số loại rau, củ, quả tương đối ổn định với tháng trước.

Tại huyện Mường Tè: Ngô hạt: 9.500đ/kg; Sắn tươi: 5.000đ/kg; Sắn lát khô: 8.000đ/kg.

2.2. Vật tư nông nghiệp.

Giá vật tư nông nghiệp trong tháng như sau:

- Giống lúa Bắc thơm số 7, cấp NC, Kháng bạc lá tăng 2.000 đ/kg; Hương thơm số 1 tăng 2.000 đ/kg; Vac- xin dịch tả lợn giảm 1.350 đ/kg.

Các loại khác ổn định so với tháng trước.

2.3. Đồ uống.

Đồ uống ổn định so với tháng trước.

2.4. Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt.

Giá vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt giảm so với tháng trước: giá Gas Petrolimex giảm 30.000đ/bình 12kg.

Để giảm bớt khó khăn cho người dân trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. UBND tỉnh Lai Châu có công văn số 812/UBND-KTN ngày 24/4/2020 điều chỉnh giảm giá nước, theo đó: Giảm 5% giá trị trước thuế trên tổng giá trị hóa đơn sử dụng nước sạch sinh hoạt cho các hộ gia đình có hợp đồng cung cấp nước sạch với Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu.

2.5. Thuốc chữa bệnh cho người.

Giá thuốc chữa bệnh cho người ổn định.

2.6. Dịch vụ y tế.

Giá dịch vụ y tế ổn định.

2.7. Giao thông.

Giá cước vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh các tuyến nội tỉnh, liên tỉnh ổn định; Giá cước taxi ổn định.

Giá trông giữ ô tô, xe máy ổn định.

Giá xăng dầu 02 điều chỉnh cụ thể:

Ngày 13/4/2020: Xăng E5 Ron 92 11.560 đ/lít (giảm 620đ/lít); xăng không chì Ron 95: 12.270 đ/lít (giảm 640đ/lít); Dầu diezen 0.05s 11.030 đ/lít (giảm 440đ/lít). Dầu hỏa 8.800 đ/lít (giảm 520đ/lít).

Ngày 28/4/2020: Xăng E5 Ron 92 11.150 đ/lít (giảm 410đ/lít); Xăng không chì Ron 95: 11.960 đ/lít (giảm 310 đ/lít); Dầu diezen 0.05s 10.130 đ/lít (giảm 900 đ/lít); Dầu hỏa 8.110 đ/lít (giảm 690 đ/lít).

2.8. Dịch vụ Giáo dục.

Giá dịch vụ giáo dục ổn định.

2.9. Giải trí và du lịch.

Giá Giải trí và du lịch ổn định.

2.10. Vàng.

Giá giao dịch bình quân (đối với vàng 9999) trong tháng tại thời điểm báo cáo ở các cửa hàng tư nhân trên địa bàn thành phố Lai, cụ thể như sau: Mua vào 4.795.00 đ/chỉ (tăng 65.000đ/chỉ), bán ra 4.852.000 đ/chỉ (tăng 10.000 đ/chỉ).

(Chi tiết giá hàng hóa, dịch vụ như biểu phụ lục kèm theo)

II. Kết quả công tác đã triển khai trong tháng 4/2020

Thường xuyên theo dõi diễn biến giá cả thị trường đặc biệt là các loại giá cả hàng hóa, lương thực, thực phẩm qua đó kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn đảm bảo đúng thời gian quy định của Bộ Tài chính (báo cáo tuần, báo cáo tháng) và UBND tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản điều chỉnh giảm giá nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19;

Ban hành văn bản xin ý kiến tham gia vào dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành bảng tính thuế tài nguyên.

Tiếp nhận và xử lý 01 lượt văn bản kê khai giá Ga của Công ty xăng dầu Lai Châu theo quy định

Tham gia Hội đồng tiêu hủy vật chứng tài sản 01 vụ; xác định giá trị tang vật hàng hóa vi phạm hành chính 03 vụ (Kiểm lâm), 01 vụ (Cục quản lý thị trường tỉnh).

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác.

III. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường trong tháng 5/2020:

- Nhóm hàng Lương thực, thực phẩm: giá lương thực, thực phẩm; Giá thịt lợn hơi và chế phẩm từ lợn có xu hướng tăng nhẹ; Giá dịch vụ du lịch có xu hướng giảm.

- Nhóm vật tư nông nghiệp, đồ uống, vật liệu xây dựng, nước sinh hoạt, thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế, Giao thông, dịch vụ y tế, giáo dục: ổn định

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas biến động theo giá trong nước và Thế giới.

Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá – Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLGS – BTC (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GD sở (b/c);
- Ban chỉ đạo 389;
- Trang thông tin điện tử Sở (đ/c Oanh);
- Phòng: TC-KH các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Tuấn Anh